TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: **19/**2019/HSST
Ngày: 20-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bảnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Lê Văn Minh**

Ông **Huỳnh Văn Phó**

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Hoàng Thi,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Huỳnh Thanh Tân -** Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung T, sinh năm: 1995 tại Tiền Giang; tên gọi khác: O B; Nơi cư trú: ấp T T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới Tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ngọc D; có vợ tên Lê Kim P và 01 người con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 01/10/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án số 102/2012/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2014. Bị cáo bị tạm giữ ngày từ 04/9/2018 chuyển tạm giam từ 13/9/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (Có mặt).

-Người bị hại:

1/ Võ Thị Mỹ D, sinh năm: 1999 (có mặt)

Trú tại: ấp Đ T, xã Đ H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

Tạm trú: ấp B T A, xã B T, huyện Châu Thành, Tiền Giang

2/ Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm: 1987 (có mặt)

Trú tại: ấp T T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

3/ Nguyễn Văn P, sinh năm: 1982 (có mặt)

Trú tại: ấp T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

4/ Cao Thị B, sinh năm: 1965 (vắng mặt)

5/ Thái Anh C, sinh năm: 1992 (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp T T, xã Đ H, huyện Châu Thành, Tiền Giang

6/ Nguyễn Văn P, sinh năm: 1942 (vắng mặt)

Trú tại: ấp T T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm: 1975 (có mặt)

Trú tại: ấp T T, xã Đ H, huyện Châu Thành, Tiền Giang

2/ Dương Văn T, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Trú tại: ấp T 2, xã L Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

3/ Phạm Văn P, sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Trú tại: ấp B B, xã Đ H, huyện Châu Thành, Tiền Giang

4/ Ngô Ngọc H, sinh năm: 2001 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A K, xã T A T, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

Tạm trú: ấp B T A, xã B T, huyện Châu Thành, Tiền Giang

5/ Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1992 (có mặt)

Trú tại: ấp T T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

6/ Huỳnh Kim L, sinh năm: 1961 (có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: số 161/1C L T K, Phường 6, Tp Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

- *Người làm chứng:*

1/ Võ Văn K, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Trú tại: ấp T T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

2/ Nguyễn Văn H, sinh năm: 1972 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

3/ Lương Thị Thu N, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Trú tại: ấp T, xã L Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung T và chị Võ Thị Mỹ D là bạn bè quen biết nhau từ trước. Khoảng 04 giờ sáng ngày 07/8/2018, T đến phòng trọ của chị D tọa lạc tại ấp B T A, xã B T, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang hỏi mượn xe mô tô hiệu VISION màu trắng biển số 66L1-448.13 để đi công việc thì D đồng ý đưa xe cho T (bên trong có giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng minh nhân dân mang tên chị D). Sau khi mượn được xe, T điều khiển xe chở Võ Văn K đến ngã ba Đông Hòa uống cà phê. Sau đó, T đến tiệm game bắn cá của bà Lương Thị Thu N tại ấp T, xã L Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang chơi game bắn cá. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày do chơi game thua T nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của chị D đem cầm lấy T để trả nợ và tiếp tục chơi game. T điện thoại liên hệ anh Phạm Văn P ngụ tại ấp B B, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang nói dối xe 66L1-448.13 là của bạn gái T, T nhờ anh P cầm xe với giá 10.000.000đồng thì anh P đồng ý. T nhờ ông Dương Văn T (chồng bà N chủ tiệm game bắn cá) đem xe 66L1-448.13 đến giao cho anh P. Sau khi nhận xe, anh P đưa cho ông T 10.000.000đồng, ông T đem về đưa lại cho T. Số tiền này T cho ông T 200.000đồng. Theo lời khai của T thì T trả cho bà N khoảng 6.000.000đồng, bao gồm hơn 3.000.000đồng T thua game ngày 07/8/2018 và số tiền T còn nợ bà N trước đó. Số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân hết. Chị D nhiều lần liên hệ với T yêu cầu trả lại xe nhưng T không trả nên chị D trình báo cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 156 ngày 29/8/2018 của Hội đồng định giá huyện Châu Thành, kết luận: xe mô tô 02 bánh hiệu VISION màu trắng biển số 66L1-448.13, tỷ lệ còn lại 95% có giá trị là 33.250.000đồng.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ 23/6/2018 đến ngày 30/8/2018 Nguyễn Trung T còn thực hiện nhiều vụ "Trộm cắp tài sản" trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 23/6/2018 T về nhà ông nội tên Nguyễn Văn P ngụ tại ấp T T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, lúc này ông P đang nằm ngủ trong phòng nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của ông P. T lấy trộm 01 cái Tivi hiệu Panasonic và 01 cái đầu thu sóng để ở phòng khách. Sau đó, T đi bộ mang Tivi và đầu thu sóng vừa lấy trộm đến khu vực xã Dưỡng Điềm, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang bán cho một người đàn ông (không rõ họ, tên, địa chỉ) với giá 1.000.000đồng, số tiền này T tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 136 ngày 26/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, kết luận 01 cái Tivi màn hình phẳng 23 inch hiệu Panasonic, tỷ lệ còn lại 40% có giá trị là 2.000.000đồng; 01 đầu thu sóng có giá trị thấp, tài sản không thu hồi được nên Hội đồng định giá không có cơ sở xác định giá trị. Giá trị tài sản mà T chiếm đoạt là 2.000.000đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 08 giờ ngày 26/8/2018, T đi bộ ngang nhà bà Cao Thị B ngụ ấp T T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, T nhìn thấy cửa sổ nhà bà B mở (loại cửa lùa, song cửa bằng nhôm) nên T nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà B trộm cắp tài sản. T dùng tay giật mạnh bẻ gãy song cửa rồi leo vào nhà. T kiểm tra xung quanh rồi đi vào phòng của anh Thái Anh C (con bà B) lấy trộm 01 cái máy ảnh hiệu Canon màu đen để trong túi xách bằng vải màu đen. Tiếp đó, T đi

vào phòng của bà B lấy trộm 01 sợi lắc tay bằng kim loại màu vàng (loại lắc tay nữ) có kiểu dáng nhiều chiếc lá đan xen vào nhau đựng trong hộp nhựa màu đỏ. Tiếp tục, T đến khu vực cửa sau lấy trộm số tiền 1.000.000đồng để trong chiếc tủ bằng gỗ. Sau đó, T đến thành phố Mỹ Tho và nhờ một người phụ nữ bán vé số (không rõ họ tên, địa chỉ) đem chiếc máy ảnh bán cho ông Huỳnh Kim L với số tiền 3.000.000đồng. T cho người phụ nữ bán vé số 200.000đồng, số còn lại tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận giám định số 3947/C09B ngày 22/10/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 lắc tay dạng nhiều chiếc lá gắn kết bằng kim loại màu vàng, khối lượng 26,0751 gam có thành phần chính là Đồng (Cu), Kẽm (Zn), hàm lượng Đồng: 60,25%, hàm lượng Kẽm: 39,74%, hàm lượng vàng (Au) rất thấp: 0,01%.

Bản kết luận định giá tài sản số 70 ngày 14/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận: 01 máy ảnh hiệu Canon, tỷ lệ sử dụng còn lại là 50%, trị giá 5.000.000đồng; 01 túi xách bằng vải màu đen (loại túi đựng máy ảnh Canon), tỷ lệ sử dụng còn lại là 50%, trị giá 200.000đồng; 01 bộ sạc máy ảnh hiệu Canon màu đen, tỷ lệ sử dụng còn lại là 50%, trị giá 500.000đồng.

Như vậy, giá trị tài sản mà bị cáo T chiếm đoạt trong vụ trộm ngày 26/8/2018 là 6.700.000đồng.

Vụ thứ ba: vào khoảng 16 giờ ngày 30/8/2018 T đến nhà chị ruột là Nguyễn Thị Kim T tại ấp Bình Phú, xã Bình Trưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang chơi nhưng không có ai ở nhà. T quan sát thấy nhà chị Nguyễn Thị Ngọc T (cách nhà chị T khoảng 03 mét) không có ai nên T nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị T trộm cắp tài sản. T nhìn thấy vách bên trái của nhà chị T làm bằng tole nhưng đã bị cũ và mục, T dùng tay kéo tấm tole rồi chèn người vào bên trong nhà. T lấy trộm 01 cái Tivi màu đen hiệu Samsung trong phòng khách và 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 16/3/2018 cho bà Nguyễn Thị Ngọc T. Sau đó, T đem số tiềnài sản trộm được ra khỏi nhà chị T, đi được khoảng 100m do sợ bị người khác phát hiện nên T bỏ lại cái Tivi ven đường. Đến ngày 31/8/2018 anh Nguyễn Văn P (chồng chị T) phát hiện cái Tivi và đem về nhà.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 169 ngày 14/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, kết luận: 01 Tivi hiệu Samsung 40 inch màu đen, tỷ lệ sử dụng còn lại 60%, trị giá 5.000.000đồng.

Tổng cộng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 46.950.000đồng

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSCT ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung T để xét xử về tội *""Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 175 và tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

**Tại phiên tòa:*

-Bị cáo đã khai nhận các hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu.

-Bị hại D, T, P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

-Người liên quan T: không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại T đã bồi thường, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

-Người liên quan D (mẹ bị cáo): đã bồi thường cho anh P số tiền 10.000.000đồng, không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại T đã bồi thường, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 175 và tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; Phân tích Th chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tội *"Trộm cắp tài sản";*

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 175; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt, buộc chấp hành hình phạt của hai tội từ 3 năm đến 4 năm tù đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại đã nhận tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng và 01 (Một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEI: 352700/07/784069/1; số IMEI: 352701/07/784069/9; trả lại cho chị Ngô Ngọc H 01 (Một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEI 1: 353317095821600; số IMEI 2: 353318095821608; tịch thu và tiêu hủy 01 tua vít bake dài 39cm, có cán bằng nhựa màu xanh in chữ CROSSMAN, phần kim loại màu trắng đã bị rỉ sét dài 29.5cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường; lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 04 giờ ngày 07/8/2018 tại ấp B T A, xã B T, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang bị cáo Nguyễn Trung T hỏi mượn xe mô tô hiệu VISION biển số 66L1-448.13 của chị Võ Thị Mỹ D để đi công việc (trong xe có giấy tờ xe và giấy chứng minh nhân dân của chị D), sau đó bị cáo điều khiển xe đi đến chơi game tại tiệm game của bà Lương Thị Thu N, bị thua T nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của chị D để lấy T trả và chơi game tiếp. Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối và nhờ ông Dương Văn T đem xe cùng giấy tờ xe và giấy chứng minh nhân dân mang tên chị D đến cho anh Phạm Văn P để cầm với số tiền là 10.000.000đồng. Chị D nhiều lần liên lạc với bị cáo để yêu cầu trả xe nhưng bị cáo không trả nên chị D trình báo cơ quan Công an. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá là 33.250.000đồng.

Bị cáo còn thực hiện các vụ trộm như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 23/6/2018 bị cáo trộm cắp tại nhà ông Nguyễn Văn P ngụ ấp T T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang gồm: 01 Tivi hiệu Panasonic và 01 đầu thu sóng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá là 2.000.000đồng.

Vào khoảng 08 giờ ngày 26/8/2018, bị cáo đi bộ ngang nhà bà Cao Thị B ngụ ấp T T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, nhìn thấy cửa sổ nhà bà B mở (loại cửa lùa, song cửa bằng nhôm) nên T nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà B trộm cắp tài sản. Bị cáo dùng tay giật mạnh bẻ gãy song cửa rồi leo vào nhà lấy trộm 01 cái máy ảnh hiệu Canon màu đen để trong túi xách bằng vải màu đen, 01 sợi lắc tay bằng kim loại màu vàng (loại lắc tay nữ) có kiểu dáng nhiều chiếc lá đan xen vào nhau và số tiền 1.000.000đồng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá là 6.700.000đồng.

Ngày 30/8/2018 bị cáo đột nhập vào nhà của chị Nguyễn Thị Ngọc T ở ấp Bình Phú, xã Bình Trưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang trộm cắp: 01 Tivi hiệu Samsung màu đen và 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Thị Ngọc T. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá là 5.000.000đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 46.950.000đồng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội "Lạm dụng Tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 175 và "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp

luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi mượn tài sản rồi chiếm đoạt và trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì bản chất ăn chơi, lười lao động, có ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân mà không phải bỏ công sức để lao động nên bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm và đã thực hiện một vụ lạm dụng và nhiều vụ trộm trong một thời gian ngắn. Do đó, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo.

Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án số 102/HSST ngày 01/10/2012. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2014 (đã được xóa án tích).

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc về việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại, là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Trong quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận vào khoảng 22 giờ ngày 27/6/2018 T về nhà ông nội là Nguyễn Văn P, lúc này ông P đang nằm ngủ trong phòng nên T ra nhà sau lấy trộm một cái mô tưa bơm nước màu xanh. Sau đó T mang cái mô tưa đến khu vực xã Nhị Bình bán cho một người đàn ông (không rõ họ, tên, địa chỉ) với giá 300.000đồng và tiêu xài cá nhân hết. Tại bản kết luận định giá tài sản số 136 ngày 26/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận: 01 cái mô tưa màu xanh lá cây, công suất 01 ngựa có giá trị thấp, tài sản không thu hồi được nên Hội đồng định giá không có cơ sở xác định giá trị. Hành vi này của bị cáo không cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với anh Phạm Văn P là người nhận cầm xe 66L1-448.13, ông Dương Văn T là người đem xe đi cầm nhưng cả hai không biết xe trên là do bị cáo chiếm đoạt của người khác mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không xem xét trách nhiệm là có cơ sở.

Đối với việc Nguyễn Trung T chơi game bắn cá tại nhà bà Lương Thị Thu N, bị cáo khai không rõ chơi bao nhiêu lần, mỗi lần chơi bao nhiêu T. Bà N khai ngày 07/8/2018 bị cáo chỉ trả bà khoảng 3.000.000đồng đến 3.200.000đồng số tiền nợ chơi game bắn cá. Bị cáo không có T án, T sự liên quan đến hành vi đánh bạc nên không có cơ sở xử lý đối với hành vi này.

Đối với bà Lương Thị Thu N tổ chức chơi game bắn cá ăn thua bằng T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tách ra xử lý trong một vụ việc khác là có căn cứ.

Đối với ông Huỳnh Kim L là người mua máy ảnh hiệu Canon màu đen nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không xem xét xử lý là có cơ sở.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại Võ Thị Mỹ D đã nhận lại xe mô tô hai bánh hiệu VISION màu trắng, biển số 66L1-448.13, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66L1-448.13, giấy chứng minh nhân dân và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Thái Anh C đã nhận lại tài sản bị mất gồm 01 máy ảnh hiệu Canon màu đen có số máy 1520206 dòng máy EOS60D; 01 túi xách bằng vải màu đen, mặt trước có in chữ Canon màu đỏ bên trong có một bộ sạc máy ảnh hiệu Canon màu đen và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Cao Thị B đã nhận lại 01 sợi lắc tay bằng kim loại màu vàng (loại lắc tay nữ) có kiểu dáng nhiều chiếc lá kết lại với nhau, được bồi thường số tiền 1.000.000đồng và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận ông Huỳnh Kim L đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000đồng và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Nguyễn Thị Ngọc T đã nhận lại tài sản là 01 cái Tivi hiệu SAMSUNG 40 inch màu đen, 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Nguyễn Văn P không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản cho ông và cũng không yêu cầu gì khác.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 4.000.000đồng mà chị đã đứng ra bồi thường cho bà B và ông Long.

Ghi nhận anh Phạm Văn P đã được bồi thường số tiền nhận cầm xe là 10.000.000đồng và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bà Nguyễn Thị Ngọc D không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 10.000.000đồng mà bà đã đứng ra bồi thường cho anh P.

[4] Về xử lý vật chứng:

-Số tiềniền Việt Nam 200.000đồng do ông Dương Văn T giao nộp, đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

-01 (Một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEI 1: 353317095821600; số IMEI 2: 353318095821608. Đây là tài sản cá nhân của chị Ngô Ngọc H, không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho chị Ngô Ngọc H.

-01 (Một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEI: 352700/07/784069/1; số IMEI: 352701/07/784069/9. Đây là điện thoại bị cáo dùng để yêu cầu anh Nguyễn Văn P (chồng chị T) đưa T để chuộc lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

-01 tua vít bake dài 39cm, có cán bằng nhựa màu xanh in chữ CROSSMAN, phần kim loại màu trắng đã bị rỉ sét dài 29.5cm. Đây là vật chứng không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng hiện không còn giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và hợp pháp.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trung T** phạm tội "**Lạm dụng Tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"** và tội **"Trộm cắp tài sản".**

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 175; khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trung T** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội " Lạm dụng Tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành của hai tội là 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/9/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Ghi nhận bị hại Võ Thị Mỹ D đã nhận lại xe mô tô hai bánh hiệu VISION màu trắng, biển số 66L1-448.13, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66L1-448.13, giấy chứng minh nhân dân và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Thái Anh C đã nhận lại tài sản bị mất gồm 01 máy ảnh hiệu Canon màu đen có số máy 1520206 dòng máy EOS60D; 01 túi xách bằng vải màu đen, mặt trước có in chữ Canon màu đỏ bên trong có một bộ sạc máy ảnh hiệu Canon màu đen và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Cao Thị B đã nhận lại 01 sợi lắc tay bằng kim loại màu vàng (loại lắc tay nữ) có kiểu dáng nhiều chiếc lá kết lại với nhau, được bồi thường số tiền 1.000.000đồng và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận ông Huỳnh Kim L đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000đồng và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Nguyễn Thị Ngọc T đã nhận lại tài sản là 01 cái Tivi hiệu SAMSUNG 40 inch màu đen, 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Nguyễn Văn P không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản cho ông và cũng không yêu cầu gì khác.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 4.000.000đồng mà chị đã đứng ra bồi thường cho bà B và ông Long.

Ghi nhận anh Phạm Văn P đã được bồi thường số tiền nhận cầm xe là 10.000.000đồng và không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bà Nguyễn Thị Ngọc D không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 10.000.000đồng mà bà đã đứng ra bồi thường cho anh P.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

-Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+Số tiền Việt Nam 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng).

+01 (Một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEI: 352700/07/784069/1; số IMEI: 352701/07/784069/9.

-Tịch thu và tiêu hủy: 01 tua vít bake dài 39cm, có cán bằng nhựa màu xanh in chữ CROSSMAN, phần kim loại màu trắng đã bị rỉ sét dài 29.5cm.

-Trả lại cho chị Ngô Ngọc H: 01 (Một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEI 1: 353317095821600; số IMEI 2: 353318095821608.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/3/2019)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì quyền kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Bảnh`

Nơi nhận:
- VKSND HCT;
- Chi cục THADS HCT;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.